

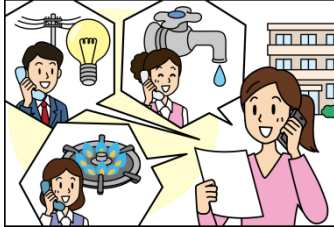
Dấu trang hướng dẫn sử dụng nhà ở thuộc quản lý của thành phố

入居から退去まで

Từ lúc chuyển đến đến lúc rời đi

入居するときは、鍵を管理事務所から受け取ってください。鍵の予備はありません。なくさないようにしてください。

Khi chuyển đến, hãy lấy chìa khóa từ Phòng quản lý. Vì không có chìa khóa dự phòng nên đừng làm mất.

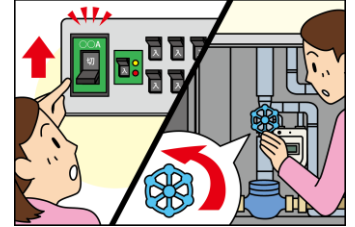


電気・ガス・水道・電話などの使用開始手続きは、各自で行ってください。

Hãy tự mình liên lạc để làm thủ tục bắt đầu sử dụng điện, ga, nước, điện thoại v.v..

入居後、ブレーカーのスイッチを入れてください。水道の元栓を開けてください。

Sau khi chuyển đến, hãy bật công tắc điện và mở van nước.



市営住宅では、より快適な団地生活を送るために、入居者が自治会などを結成しています。

自治会に入り、団地の掃除や草刈りなどの活動に参加してください。

Tại nhà ở thuộc quản lý của thành phố, người dân sinh sống tại đây tự thành lập Hội tự quản để giúp cuộc sống của khu chung cư được thoải mái hơn. Hãy tham gia vào Hội tự quản và tham gia vào các hoạt động như nhổ cỏ, vệ sinh khu phố v.v...

近くに住んでいる人や、自治会役員の方に入居のあいさつをしてください。

Hãy chào hỏi những người sống xung quanh và những thành viên của hội tự quản.

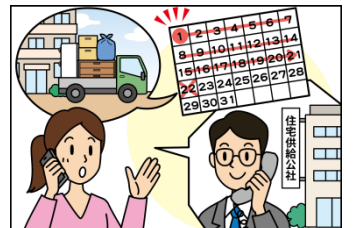


無断での入居は認められません。出生・同居・転出など、住んでいる家族の人数が増えたり減ったりしたときは管理事務所で手続きしてください。

Cấm vào khi không được cho phép. Hãy làm thủ tục tại phòng quản lý khi có sự thay đổi số lượng người trong gia đình như sinh con, thêm người sống chung hoặc có người chuyển đi v.v...

退去するときは、3週間前までに管理事務所で手続きしてください。

Khi rời đi, hãy làm thủ tục tại phòng quản lý trước 3 tuần.



各種連絡先

Các thông tin liên lạc

管理事務所 Phòng quản lý

住宅について、困ったことがありましたら、お気軽に管理事務所に相談してください。

Khi gặp khó khăn về nhà ở hãy thoải mái trao đổi với Phòng quản lý.

時間外の連絡先 Thông tin liên lạc ngoài giờ

夜間・休日の緊急の修繕については、時間外緊急連絡センターに連絡してください。

Về việc sửa chữa khẩn cấp vào ban đêm hoặc ngày nghỉ, hãy liên lạc đến Trung tâm liên lạc khẩn cấp ngoài giờ.

時間外緊急連絡センター Trung tâm liên lạc khẩn cấp ngoài giờ

(Chỉ đối ứng bằng tiếng Nhật) TEL : 052-523-4900

方面事務所 Về phía văn phòng

修繕・駐車場等については、方面事務所に相談してください。

Hãy trao đổi với phía văn phòng về việc sửa chữa hoặc bãi đỗ xe v.v...

(Chỉ đối ứng bằng tiếng Nhật)

東部事務所 Văn phòng phía Đông TEL : 052-774-3871

西部事務所 Văn phòng phía Tây TEL : 052-303-2251

南部事務所 Văn phòng phía Nam TEL : 052-823-1315

北部事務所 Văn phòng phía Bắc TEL : 052-529-1261

通訳が必要な場合 Trường hợp cần phiên dịch

上記の連絡先に電話をする際に通訳が必要な場合は、名古屋国際センタートリオホン（三者通話）を利用してください。

Trong trường hợp cần phiên dịch, khi liên lạc đến địa chỉ ghi ở trên, hãy sử dụng điện thoại gọi nối máy 3 chiều của Trung tâm quốc tế Nagoya.

TEL : 052-581-6112*

また、名古屋国際センターでは、日本の生活などについて多言語で情報提供をしています。

Ngoài ra, tại Trung tâm Quốc tế Nagoya bạn sẽ được cung cấp thông tin đa ngôn ngữ về cuộc sống ở Nhật.

TEL : 052-581-0100*

*対応時間 : 水曜日・日曜日 13:00~17:00 (ベトナム語) 言語によって対応時間が異なります。

* Thời gian đối ứng: Thứ 4, Chủ nhật 13:00 ~17:00 (Tiếng Việt)

Tùy từng ngôn ngữ mà ngày đối ứng sẽ khác nhau.



名古屋国際センター Trung tâm Quốc tế Nagoya
Link : <http://www.nic-nagoya.or.jp>
E-mail : info@nic-nagoya.or.jp

家賃の支払いは、口座振替を利用できます。家賃は毎月 27 日に引き落とされます。

Có thể trả tiền nhà qua tài khoản ngân hàng. Tiền nhà sẽ được tự động trừ từ tài khoản ngân hàng vào ngày 27 hàng tháng.

口座振替を利用しない場合は、納入通知書を送ります。毎月末日までに銀行や郵便局で家賃を支払ってください。

Trong trường hợp không trả qua tài khoản ngân hàng, sẽ có giấy báo đóng tiền gửi về nhà. Hãy trả tiền nhà trước mỗi cuối tháng tại Ngân hàng hoặc Bưu điện.

市営住宅に入居している方は、年間の収入を申告する必要があります。収入の申告がないと、適正な家賃が決められず、民間住宅並の家賃となります。収入申告書は、毎年 6 月頃に配りますので、必ず出してください。

Người thuê nhà ở thuộc quản lý của thành phố cần khai báo thu nhập hàng năm. Nếu không khai báo sẽ không thể xác định được đúng mức tiền nhà. Từ kết quả đó tiền nhà sẽ giống với nhà dân bình thường. Giấy khai báo thu nhập được gửi đến vào khoảng tháng 6 hằng năm nên nhất định hãy hợp tác khai báo.

生活のきまり

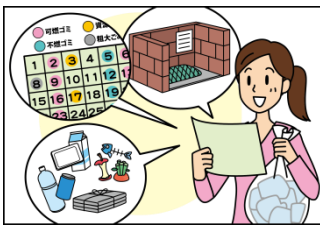
Quy định về sinh hoạt

市営住宅の入居者や同居者は、周辺の環境を乱すことや、他人に迷惑をかけることをしてはいけません（名古屋市営住宅条例）。

Người thuê nhà ở thuộc quản lý của thành phố và những người sống cùng, không được làm phiền người khác và gây ảnh hưởng xấu đến môi trường xung quanh. (Pháp lệnh nhà ở thuộc quản lý của thành phố Nagoya).

家賃滞納や迷惑行為があると、市営住宅を退去していただく場合があります。注意してください。

Trường hợp đóng tiền nhà muộn hoặc làm phiền đến người khác có thể bị yêu cầu rời khỏi nơi ở thuộc quản lý của thành phố.

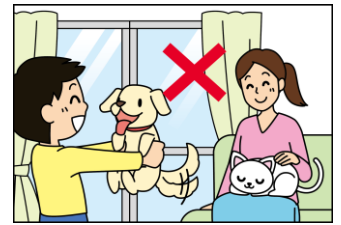


ゴミは、決められた日時・場所・方法で出してください。

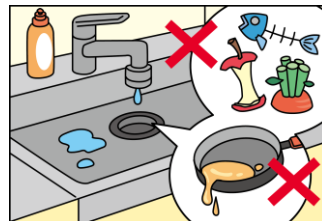
Hãy vứt rác đúng nơi, đúng ngày và phân loại theo quy định.

犬や猫などのペットは飼えません。

Không được nuôi thú cưng như chó, mèo v.v...

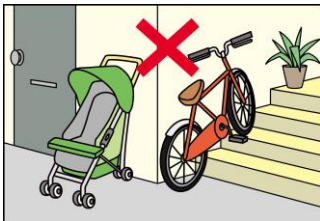


浴室以外の床は防水していません。水がこぼれたら拭き取ってください。Ngoài sàn phòng tắm thì những nơi khác không được xử lý chống nước. Nếu bị đổ nước hãy lau chùi sạch sẽ.



台所の流し台に、生ゴミや油などを捨てないでください。

Không được vứt rác tươi sống, dầu ăn v.v...vào bồn rửa chén



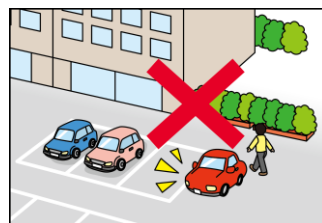
廊下や階段に物を置かないでください。

Không đặt đồ ở hành lang và cầu thang.

バルコニーは避難経路になっています。仕切板の近くに物を置かないでください。Ban công là lối di chuyển tự nạn khi có sự cố hoặc thiên tai, nên không được để đồ đạc ở cạnh những tấm ngăn trên ban công.

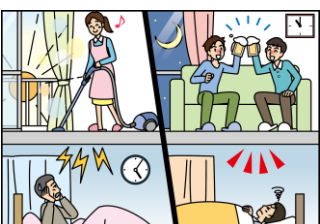


部屋の壁や床は、隣や下の階に音が響くので気をつけてください。Hãy chú ý đến việc gây tiếng động từ sàn và tường nhà vì có thể ảnh hưởng đến phòng bên dưới hoặc phòng bên cạnh.



団地の中や、団地の周りの道路に自動車をとめることはできません。

Không được để xe đạp trong khu chung cư và trên đường ở khu vực xung quanh chung cư.



夜遅くや朝早くに、部屋の中で大きな音を出さないようにしてください。

Không gây ra tiếng động lớn trong phòng vào sáng sớm và tối muộn.

許可を受けずに部屋の中を改造することは禁止されています。

Nghiêm cấm sửa, cải tạo phòng khi chưa nhận được cho phép.

